

VỀ KHÔNG GIAN PHÂN BỐ ĐỀN THÁP CHAMPA

NGUYỄN MINH KHANG*

Cách đây 20 năm, khi bàn về miền Trung Việt Nam và văn hóa Champa, giáo sư Trần Quốc Vương đã chỉ ra một đặc điểm phân bố đền tháp theo địa hình từ Tây sang Đông với cấu trúc: núi (thánh địa) - thành lũy (đô thị/cung điện) - biển (cảng thị) được liên kết bởi hệ thống sông ngòi¹. Ở đây có thể nhận thấy, địa bàn cư trú của người Champa trong lịch sử có đặc điểm riêng về địa hình và có sự phân vùng địa lý. Phía Tây lãnh thổ của họ là dải Trường Sơn, tương ứng với nó là dải bờ biển chạy dài ở phía Đông, thi thoảng lại có sông và đèo chạy ngang nối từ Tây sang Đông, ngăn thành những tiểu vùng địa lý (như sông Gianh, sông Ba, đèo Ngang, đèo Hải Vân, đèo Cù Mông...). Do có địa hình như vậy nên dường như khi người Champa, tự nguyện tiếp nhận văn hóa Ấn Độ, đã xây cất những đền tháp có quy luật mở cửa ra hướng Đông - từ núi ở phía Tây, đền tháp hướng về phía Đông theo sự dẫn dắt của dòng chảy đi qua những thành lũy trước khi đổ ra biển. Bản thân những thành lũy lại tạo ra các loại đô thị khác nhau, có đô thị hành chính, có cảng thị và theo cách hiểu của một số nhà nghiên cứu thì có một loại đô thị mang tính chất tâm linh nữa, đó là thánh địa.

Những chỉ dẫn trên đây đã định hình nhận thức về không gian phân bố đền tháp Champa mang tính vùng/tiểu vùng. Tuy nhiên, khi nói đến không gian đền tháp Champa một cách tương đối đầy đủ, theo chúng tôi cần đề cập đến cả không gian của một cụm/nhóm và không gian cụ thể của một đền tháp. Trong những đền tháp Champa hiện còn, có thể nhận thấy chúng được phân bố theo năm

dạng địa hình, với bốn dạng bố cục khác nhau. Năm dạng địa hình đó là: núi đồi (trên đỉnh núi, sườn núi hoặc tựa vào núi), núi gắn với cửa sông/biển (trường hợp tháp Nhạn, Po Nagar), đồng bằng, thường gắn với sông (dạng này chiếm số lượng lớn), ven biển (đứng độc lập, như đền Phú Diên ở ven biển Thừa Thiên Huế) và dạng đứng độc lập trong thành (trường hợp tháp Cảnh Tiên ở thành Đồ Bàn). Bốn dạng bố cục đó là: dạng quần thể đền tháp (như Mỹ Sơn), dạng bộ ba tháp, với một tháp trung tâm cùng các tháp phụ và dạng chỉ có một tháp đứng độc lập (theo tư liệu được biết).

Về mặt địa hình, với các đền tháp xây dựng trên đồi núi, địa thế cao hơn xung quanh thể hiện quan niệm của người Champa về các vị thần của họ ngự ở trung tâm thế giới (trên đỉnh núi Meru). Khi họ đến hành lễ ở các đền tháp, tức là đến với thần linh, thì họ luôn mang trong tâm mình lòng thành kính và những ước vọng tốt đẹp, họ hướng tâm thức của mình về phía trời cao. Hơn nữa, người Champa vốn thạo nghề biển, khi ra khơi thì tâm thức của họ lại luôn hướng về đất liền, ở đó có các vị thần bảo hộ cho sự bình yên của họ. Những ngọn núi cao ở ven biển là những điểm mốc để họ định vị, trên đó thường được xây dựng các đền tháp. Dọc ven biển miền Trung nước ta, từ Bắc vào Nam có các nhóm đền tháp trên ngọn núi Linh Thái ở Thừa Thiên Huế (nay đã thành phế tích), tháp Nhạn ở Phú Yên, quần thể đền tháp Po Nagar ở Khánh Hòa... Phía sâu trong đất liền, có thể thấy các nhóm Bánh Ít ở Bình Định, nhóm Po Klaung Garai ở Ninh Thuận...

Các đền tháp xây dựng ở đồng bằng, gần những con sông hay cửa sông thường được hình thành do có những yếu tố thuận lợi về giao thông.

* Cục Di sản văn hóa

Tuy nhiên, không đơn thuần là tạo thuận lợi cho việc chuyên chở vật liệu xây dựng như cách nghĩ của chúng ta ngày nay, mà theo chúng tôi, nó thuận về mặt hành hương nhiều hơn và có liên quan mật thiết với những quần thể đền tháp ở phía sâu trong đất liền. Chính vì vậy, địa bàn ven sông thường "đắc địa" hơn và dễ dàng tìm kiếm hơn cho việc xây dựng đền tháp trong khung cảnh địa hình lãnh thổ nhiều sông ngòi chạy quanh co trong những dải đồng bằng hẹp. Còn trường hợp các đền tháp phân bố ở chân núi, gần với núi hay tựa vào những ngọn núi phía sâu trong đất liền thì tuy rằng dễ dàng hơn trong việc biểu đạt tư tưởng về núi vũ trụ, nhưng rõ ràng gặp phải nhiều khó khăn hơn trong việc tìm kiếm địa điểm xây dựng. Ở đây, xin dừng lại để xét trường hợp Mỹ Sơn - tương ứng với bố cục dạng quần thể.

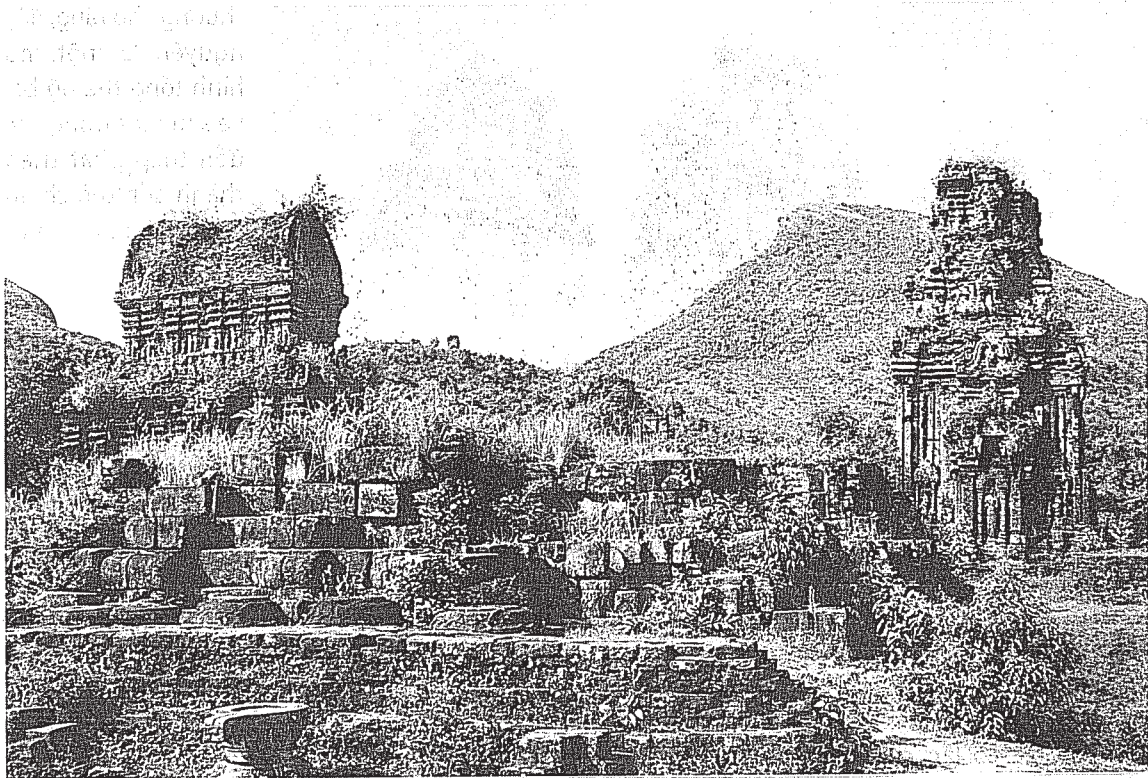
Theo nội dung bia Mỹ Sơn I, để tỏ lòng thành kính thần Siva và các thần Ấn Độ giáo khác, vua Bhadravarman I (399 - 413) đã dựng đền thờ và dâng cúng đất đai cho các thần². Vùng đất đem dâng cúng đó, sau này trở thành thánh địa của Champa. Theo bài minh khắc trên bia của vua Sambhuvarman, những ngôi đền làm bằng vật liệu nhẹ đã xuất hiện ở Mỹ Sơn từ thế kỷ IV - V³. Và, đến thế kỷ VII, đã có những ngôi đền thờ thần cai quản các phương. Cũng kể từ thế kỷ VII trở đi, lịch sử nghệ thuật kiến trúc đền tháp Champa mới hiện lên trước mắt chúng ta rõ rệt hơn, bởi vì cho đến nay, chúng ta được biết đến một số di tích niên đại thế kỷ VII, VIII hiện còn (như Mỹ Sơn E1). Và, vật liệu sử dụng để xây dựng đã có sự chuyển biến, từ các loại vật liệu nhẹ sang các loại vật liệu bền vững hơn (như gạch, đá). Sau khi kỹ thuật xây gạch ở Champa đã đạt đến một trình độ nhất định, cùng với sự phát triển kinh tế và nhận thức về văn hóa kiến trúc, việc xây dựng các đền tháp gạch ở Champa có sự nở rộ về nhiều mặt. Nó kéo dài, gần như không bị ngắt quãng trong suốt hơn sáu thế kỷ. Trên khắp địa bàn lãnh thổ Champa, trong khoảng thời gian từ đầu thế kỷ VIII đến giữa thế kỷ XIV, nhiều đền tháp được xây dựng với giá trị nghệ thuật cao và trình độ kỹ thuật điêu luyện.

Chúng tôi sơ phác một số nét cơ bản về Mỹ Sơn trong bối cảnh chung của quá trình xây dựng đền tháp Champa như vậy để thấy rằng, Mỹ Sơn có vai trò quan trọng về mặt tôn giáo ở Champa, nó có tính chất như một vùng đất thánh, một "đô thị tôn giáo". Quần thể đền tháp này tọa lạc trong lòng

thung lũng, tựa vào núi chủ và có quan hệ mật thiết với thành Trà Kiệu, các đền tháp ở Chiêm Sơn Tây nay đã mất và theo dòng chảy của sông Thu Bồn đến với cửa Đại Chiêm (Hội An). Tuy nhiên, thực chất về mặt sử dụng thì Mỹ Sơn đơn thuần là những cụm đền tháp được xây dựng khu biệt trong những giai đoạn lịch sử khác nhau, thậm chí có hướng ngược hẳn với nhau (ví dụ: nhóm A, E, F hướng Tây, nhóm B, C hướng Đông...) và chưa thể khẳng định chúng đều được sử dụng đồng thời. Xét về mặt tổ chức không gian, Mỹ Sơn chỉ có thể được coi như một "đô thị tôn giáo" khi tất cả những cấu trúc vật chất trong "đô thị" ấy đều hoạt động với những chức năng riêng, bổ trợ cho nhau.

Ngoài Mỹ Sơn, được coi như trường hợp riêng biệt (một số trường hợp khác chúng tôi sẽ đề cập đến ở phần sau), thì hầu hết các đền tháp Champa khác, về tổng mặt bằng, đều được bố cục theo nguyên tắc lấy đền tháp chính (Kalan) hoặc nhóm đền tháp thờ chính làm trung tâm, các đền tháp phụ trợ và hệ thống tường bao được bố trí xung quanh ngôi đền chính theo chức năng mà nó đảm nhận. Ngôi đền trung tâm, hoặc nhóm trung tâm thường ở vị trí cao nhất so với những kiến trúc khác trên đồi núi, chúng ở vị trí có tầm nhìn rộng nhất và địa thế bằng phẳng nhất đối với tổng thể kiến trúc liên quan (trên núi hoặc ven sông). Một tổng mặt bằng tương đối đầy đủ với đền tháp trung tâm và các tháp phụ theo tương quan vị trí và phương vị so với đền tháp trung tâm gồm: tháp cổng (Gopura) ở phía trước đền tháp hoặc nhóm đền tháp trung tâm, có vai trò dẫn hướng, thường gắn với tường bao để ngăn cách không gian; tháp nhà (Mandapa) ở phía trước đền tháp trung tâm, có vai trò như một không gian chuẩn bị hành lễ, nơi tập hợp tăng lữ và lễ vật; tháp hoả (hay tháp kho) ở phía Đông Nam đền tháp trung tâm, có cửa mở hướng về đền tháp trung tâm, đây là tháp thờ thần lửa hoặc làm kho chứa dụng cụ phục vụ tế lễ; tháp bia, dạng tháp này thường gắn liền với các bia ký đã tìm được trong các tổng thể đền tháp, vị trí của chúng phụ thuộc vào dạng địa hình nhưng thông thường cũng nằm về phía Đông Nam của ngôi đền trung tâm, phía ngoài tháp hoả. Dạng tháp này hiện chỉ còn thấy ở Mỹ Sơn và Bánh Ít.

Như vậy, tổng mặt bằng kiến trúc đền tháp Champa có sự phân lớp, biểu hiện qua tường bao hoặc các cấp nền cao thấp khác nhau. Về mặt không gian, các đền tháp chính trong tổng thể ở



Một góc Thánh địa Mỹ Sơn - Ảnh: Tác giả

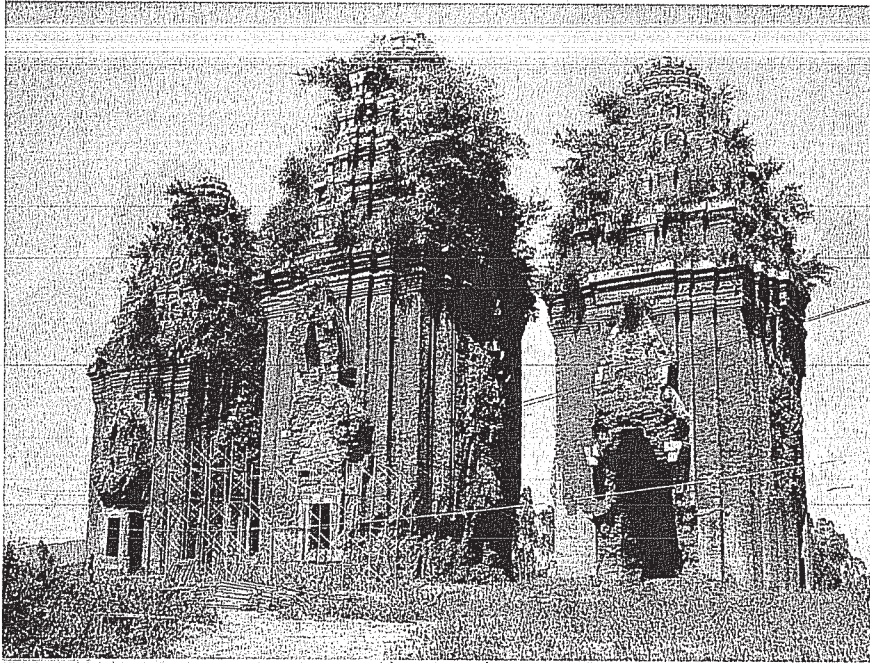
nơi mang tính trọng tâm nhất và ở những cấp nền cao hơn xung quanh. Và, qua đó hình thành hai trong bốn dạng bố cục đã nêu trên, tương ứng với hai dạng mô hình tổng thể khác nhau, cụ thể là:

- Mô hình tổng thể một đền tháp trung tâm, hiện còn khá phổ biến. Dạng này gồm một đền tháp ở điểm cao nhất, tượng trưng cho núi vũ trụ, xung quanh là những ngôi đền phụ trợ. Từ phía Đông đi qua Gopura, Mandapa để vào ngôi đền trung tâm, xung quanh có các cấp tường thành bao bọc tượng trưng cho các dãy núi, các đại dương và các vị tinh tú vây quanh chân núi vũ trụ. Các nhóm đền tháp có dạng này nổi bật tính tầng bậc (thường được chia làm nhiều cấp nền khác nhau, có cả các cấp nền nhân tạo). Trong trường hợp các đền tháp được xây dựng trên đỉnh đồi thì địa hình tự nhiên lại được tôn trọng, đôi khi các khối đá tự nhiên được để lại một cách có ý đồ mang chức năng như những hòn đá thiêng hay một vật thờ cúng/tượng niệm.

- Mô hình tổng thể bộ ba, với nhóm trung tâm trong tổng thể gồm ba đền tháp dàn ngang đồng trục Bắc Nam, thường có một thêm sân chung, có cùng cao độ hoặc chênh nhau không đáng kể.

Thông thường, nhóm này có tường bao phân định ranh giới rõ rệt. Ở trục giữa, từ phía Đông đi vào khu trung tâm được chia thành các cấp nền khác nhau có tường ngăn, tương ứng với nó là các công trình liên quan, như Gopura, Mandapa. Vì các công trình này được bố cục trên trục giữa và nằm phía ngoài tường bao khu trung tâm cho nên có thể hiểu, khu trung tâm như một đền thờ lớn gồm ba công trình độc lập. Nhận thức này giúp chúng ta dễ dàng nhận thấy, mô hình tổng thể bộ ba được cấu trúc phân lớp mặt bằng: Gopura - Mandapa - Kalan tạo nên ba không gian. Ba không gian này thể hiện rõ tinh thần vũ trụ luận Ấn Độ giáo, trong đó khu đền thờ chính là trung tâm thế giới - nơi ngự của các vị thần, các công trình khác và các vật tượng như những thiên thể, những vị tinh tú và đại dương vũ trụ bao la. Ba không gian cũng tượng trưng cho các chu kỳ của tự nhiên: sinh sôi, phát triển và huỷ diệt, huỷ diệt để rồi lại sinh sôi tuần tự ở một chu kỳ tự nhiên khác hoàn thiện hơn.

Các đền tháp Champa có mô hình tổng thể bộ ba theo quan niệm từ trước đến nay, còn lại gồm: Chiên Đàn, Khương Mỹ ở Quảng Nam, Dương Long, Hưng Thạnh ở Bình Định. Riêng với nhóm



Nhóm tháp Dương Long, Bình Định - Ảnh: Tác giả

thường cho rằng, đây nguyên là một mô hình tổng thể bộ ba, về sau một trong các đền tháp phát triển thành đền thờ chính và có vai trò như một đền tháp trung tâm trong tổng thể⁵.

Chúng tôi đã đề cập đến một số vấn đề về không gian tổng thể của đền tháp Champa. Tuy nhiên, đối với một đền tháp cụ thể thì không gian của nó như thế nào, nó biểu tượng cho những ý nghĩa văn hóa gì ở Champa. Thiết nghĩ,

Hoà Lai, đã có lần chúng tôi chứng minh đây không phải là nhóm bộ ba mà thực chất là ba cụm riêng biệt có bố cục dạng một đền tháp trung tâm và được hình thành ở ba thời kỳ/giai đoạn lịch sử khác nhau⁴.

- Một số trường hợp riêng biệt khác không xác định được thật rõ chúng thuộc dạng mô hình nào, như các trường hợp Mỹ Khánh, Bằng An, Po Nagar.

Với Mỹ Khánh, chỉ có một đền tháp và một đài thờ phía trước, hiện nay chưa phát hiện được các thành phần liên quan khác (như tường bao). Với tư liệu hiện có, tạm chấp nhận đây là dạng mô hình một đền tháp riêng lẻ.

Với Bằng An, theo bản vẽ của Henri Parmentier, tổng mặt bằng gồm có ba công trình nhưng không cùng trục Bắc Nam và các đền thờ phụ không hẳn có tính "vây quanh" đền tháp trung tâm (đền tháp có mặt bằng điện thờ hình bát giác hiện còn). Bố cục các công trình có những đặc điểm giống với tổng mặt bằng các nhóm kiến trúc tiền Angkor ở Sambour Prei-Kuk.

Với Po Nagar, các nhà nghiên cứu ở Việt Nam

về mặt khảo tả thì đã có nhiều công trình nghiên cứu, song theo chúng tôi, còn một số vấn đề khá phức tạp và thú vị chưa được lý giải thấu đáo, ví dụ như các dạng biến thể của không gian mặt bằng, của cấu trúc mặt cắt, tương quan tỷ lệ giữa các thành tố nghệ thuật phụ thuộc như thế nào vào kỹ thuật và tạo ra biểu tượng gì liên quan... Những vấn đề này xin được hẹn trao đổi ở một dịp khác.

N.M.K

Chú thích:

1- Trần Quốc Vương, "Miền Trung Việt Nam và văn hoá Champa (Một cái nhìn địa - văn hoá)", *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 4 (21)/1995, tr. 8 - 24, Hà Nội.

2- Ngô Văn Doanh, *Thánh địa Mỹ Sơn*, 2003, Nxb. Trẻ, Tp. Hồ Chí Minh, tr. 176 - 177.

3- Ngô Văn Doanh, *Sđd*, 2003, tr. 179.

4- Xem thêm: Nguyễn Minh Khang, "Nhận thức mới về mô hình tổng thể của nhóm đền tháp Champa Hoà Lai", *Tạp chí Di sản văn hóa*, số 2 (23) - 2008, tr. 73 - 77, Hà Nội.

5- Nguyễn Công Bằng, "Tháp Bà ở Nha Trang", 2000, *Luận án tiến sĩ lịch sử, Viện Khảo cổ học - Trung tâm Khoa học Xã hội và Nhân văn Quốc gia*, tr. 37 - 46, Hà Nội và Nguyễn Duy Hinh, "Kalan Chăm nhận thức mới", *Tạp chí Khảo cổ học*, số 3 - 1988, tr. 59 - 71, Hà Nội.

Nguyễn Minh Khang: On the Distribution Spaces of Champa towers

Champa towers had usually distributed on the West – East axis including holly lands, citadel, and market ports, with the models of complexes, one central tower, three sets and some variants. Each model is a special expression on living space of Indian gods in the perception of Cham people.